

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày 27-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Cường, ông Nguyễn Hữu Huân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Đức T, sinh năm 2003. Nơi sinh và cư trú: Bản Vua Bà, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn Giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không. Bố đẻ Triệu Đức Thảo (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị Thủy, sinh năm 1982. Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bản thân là con thứ 02 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1959 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Đỗ Đình H, sinh năm 1958

Chị Đỗ Thị Hồng Thắm, sinh năm 1991

Anh Đỗ Đình C, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang.

Anh Đỗ Đình C, chị Đỗ Thị Hồng Thắm ủy quyền cho ông Đỗ Đình H, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Đức T, sinh năm 2003 trú tại Bản Vua Bà, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 12 giờ ngày 05/02/2022, Triệu Đức T cùng bạn là Hà Quang Đạo, sinh năm 2003; Vũ Văn Hiếu, sinh năm 2004 (ở cùng bản với Thiết) và Đỗ Văn Dương, sinh năm 2003 trú tại Thôn ĐM, xã VT, huyện LN đến nhà anh Tô Văn Lập, sinh năm 2003 trú tại Bản Vua Bà, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam chơi, chúc tết. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Thiết, Đạo, Hiếu, Lập sang nhà anh Nguyễn Văn Tường, sinh năm 2003 trú tại thôn Điểm Rén, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang chơi, chúc tết. Trong quá trình đi chúc tết cùng mọi người, Thiết khai có uống 02 lon bia Hà Nội. Đến khoảng hơn 14 giờ 20 phút cùng ngày, Hiếu nhận được điện thoại của vợ gọi về đưa đi khám nên Hiếu, Thiết, Đạo về trước, còn Lập về sau. Khi ra đến xe mô tô biển kiểm soát 98G1-040.89 của Hiếu, Thiết thấy xe mô tô vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện nên Thiết nổ máy chờ Đạo và Hiếu đi ra đường tỉnh lộ 293 hướng từ huyện Sơn Động đi thành phố Bắc Giang để đi về nhà. Khi đi đến Km 45+130, đường tỉnh lộ 293, thuộc khu vực dốc thôn Tân Thành, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, Thiết khai đi với tốc độ khoảng 80 km/h, Thiết quan sát thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 20- 30 m có bà Hoàng Thị D, sinh năm 1959, trú tại thôn Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L1- 060.67 bật đèn xi nhan bên trái và đang chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái đường theo chiều đi. Do lúc này Thiết điều khiển xe mô tô đang đi với tốc độ cao nên không kịp tránh dẫn đến phần đầu xe mô tô biển số 98G1-040.89 do Thiết điều khiển đã lao vào phần giữa bên trái xe mô tô biển số 98L1-060.67 do bà Duyên điều khiển. Hậu quả Thiết, Đạo, Hiếu và bà Duyên bị ngã ra đường, 02 xe mô tô bị đổ và bị hư hỏng. Thiết và bà Duyên bị thương nặng được đưa đi cấp cứu nhưng do thương tích nặng nên bà Duyên đã tử vong cùng ngày.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã phối hợp với các Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 98G1-040.89; 01 mô tô biển số 98L1-060.67.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tại Km 45+130, đường tỉnh lộ 293, thuộc khu vực dốc thôn Tân Thành, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường trải bê tông phẳng rộng 11m, hai bên

đường là mương dẫn nước rộng 1,2m. Bên trái đường có lối dẫn vào nhà anh Hoàng Văn Hang, sinh năm 1965, lối vào trái bê tông phẳng rộng 5,9m. Đoạn đường dốc lên theo hướng từ huyện Sơn Động đi thành phố Bắc Giang. Trên lề phải đường có cột điện bê tông trên có ký tự “TM-386” chọn làm mốc chuẩn, chọn mép phải đường làm mép chuẩn.

Hệ thống dấu vết cày xước trên mặt đường, kích thước (17,4 x 0,6) m ký hiệu (1) dấu vết có chiều hướng từ Sơn Động tới thành phố Bắc Giang; điểm đầu vết cách mốc chuẩn 22,3m về phía thành phố Bắc Giang, cách mép chuẩn 3,8m, điểm cuối vết cách mép chuẩn 2,6m; vết lớn nhất rộng 1,5cm, vết nhỏ nhất rộng 0,7m.

Hệ thống dấu vết cày xước mặt đường, kích thước (18,8 x 0,65) m, ký hiệu (2), vết lớn nhất rộng 1,7 cm, vết nhỏ nhất rộng 0,5 cm; dấu vết có chiều hướng từ Sơn Động tới thành phố Bắc Giang đỉnh đầu vết cách điểm đầu vết (1) là 2,3m, cách mép chuẩn 6,07m, điểm cuối vết cách mép chuẩn 10,2m.

Xe mô tô biển số 98L1-060.67 đổ nghiêng trái trên mặt đường ký hiệu (3), đầu xe hướng mép trái đường, đuôi xe hướng mép phải đường, trục bánh trước cách điểm đầu vết (2) là 17,1m, cách mép chuẩn 3,3m, trục bánh sau cách mép chuẩn 2,1m.

Xe mô tô biển số 98G1-040.89 đổ nghiêng phải trên mặt đường ký hiệu (4), đầu xe hướng Sơn Động, đuôi xe hướng thành phố Bắc Giang, trục bánh trước xe (4) cách trục bánh trước xe (3) là 6,9m, cách mép chuẩn 9,85m.

Dấu vết vật chất màu nâu đỏ trên mặt đường, kích thước (0,5 x 0,2) m ký hiệu (5), tâm vết (5) cách trục bánh trước xe mô tô (4) là 1,9m, cách mép chuẩn 8,1m.

Trên mặt đường phía dưới xe mô tô (3) có vùng dấu vết dạng dầu mỡ, kích thước (1,2 x 0,6) m. Trên mặt đường có rải rác các mảnh vỡ nhựa.

Khám nghiệm phương tiện:

Khám xe mô tô BKS 98L1-060.67: Cụm cần số gãy rời khỏi vị trí cố định; Đẻ chân trước bên trái bị chùn cong, hướng từ sau ra trước, mặt ngoài ốp cao su có dấu vết mài trượt, sạch bụi đất, kích thước (6x3) cm; Ốp kim loại bên trái vỏ máy có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, hướng từ sau ra trước, kích thước (8x8) cm, điểm thấp nhất cách đất 28cm; Ốp nhựa sườn bên trái (ốp nhựa dưới yên) có dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, dính chất màu đen, kích thước (11x5) cm, điểm thấp nhất cách đất 65cm.

Khám xe mô tô BKS 98G1-040.89: Mặt lặn lốp bánh trước có dấu vết trượt xước cao su, dính chất màu đen (dạng cao su), kích thước 27x05 cm, điểm gần nhất cách chữ “N” của hàng chữ “MICHELIN” theo hướng ngược chiều kim đồng hồ là 09cm; Đầu bên phải trục bánh trước có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, kích thước (01x0,7) cm; Mặt trước, ngoài cụm chi tiết hãm phanh đĩa trục bánh trước có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau, kích thước (1,5x01)cm; Vỡ khuyết mặt nạ, cánh yếm hai bên; Đẻ chân trước bên phải có dấu vết trượt xước kim loại, kích thước (2,5x01) cm.

Khám nghiệm tử thi bà Hoàng Thị D: Chiều dài tử thi 149cm, phát triển bình thường. Các dấu vết tổn thương cơ thể: Tóc đen để dài, có điểm bạc; hai mắt khép, đồng tử 2 bên giãn to, lỗ tai phải khô, lỗ tai trái có máu đông lẫn không đông, hai lỗ mũi và khoang miệng có ít dịch; Mặt sau bàn tay trái có sây sát da, kích thước (9,5x2) cm.

Mặt trong bàn chân trái có diện dập rách da bờ mép nham nhở, kích thước (12,5x4,5) cm; Mặt cá ngoài chân trái có vết thương rách da, bờ mép nham nhở kích thước (2,5x1,5) cm; Vùng đỉnh thái dương trái có vết sây sát da kích thước 3,5x3cm, trên diện sưng nề bầm tím, kích thước (11x8) cm; Vùng mạng sườn trái trên đường nách giữa có diện bầm tím da, kích thước (17x11,5) cm; Mặt sau 1/3 giữa đùi trái có vết thương rách ra, kích thước (3,5x2) cm; Mặt sau cẳng chân trái có diện sây sát da bầm tím, kích thước (11x9) cm; Sờ nắn thấy gãy cung trước xương sườn số 4, 5, 6, 7, 8 bên trái, gãy cung xương sườn số 5 bên phải.

Kiểm tra vết thương vùng đỉnh thái dương trái thấy bầm tụ máu dưới da đầu, tổ chức dưới da đầu ở vị trí tương ứng, xương hộp sọ ở vị trí kiểm tra không thấy nứt vỡ; Vết thương mặt trong bàn chân trái rách dập da và tổ chức dưới da bờ mép nham nhở để lộ gân cơ xương bàn chân, chọc hút khoang lồng ngực hai bên thấy có máu không đông lẫn dịch bọt.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm, các dấu vết trên hiện trường, xác định vị trí va chạm của phương tiện trên mặt đường, xác định tốc độ của phương tiện liên quan ngay trước khi tai nạn xảy ra. Tại bản kết luận giám định số 634/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu vết trượt xước cao su, chùn công kim loại, hướng từ sau ra trước ở đế chân trước bên trái của xe mô tô biển số 98L1- 060.67 phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, sạch bụi đất, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt lăn lớp bánh trước của xe mô tô biển số 98G1- 040.89.

Dấu vết gãy, trượt xước kim loại ở bên trái vỏ máy và cụm cần số của xe mô tô biển số 98L1- 060.67 phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước kim loại hướng từ trước ra sau ở đầu bên phải bánh trước và cụm chi tiết hãm phanh đĩa bánh trước của xe mô tô biển số 98G1- 040.89.

Dấu vết nứt vỡ nhựa, dính chất màu đen (dạng sơn) ở ốp nhựa sườn bên trái (ốp nhựa dưới yên) của xe mô tô biển số 98L1- 060.67 phù hợp với dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa ở mặt nạ đầu xe mô tô biển số 98G1- 040.89.

2. Các dấu vết còn lại trên hai phương tiện được mô tả trong biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam lập biên bản không thể hiện rõ đặc điểm, không đủ yếu tố giám định.

3. Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển số 98L1- 060.67 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên; Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 2 phù hợp với quá trình sau va

chạm, xe mô tô biển số 98G1- 040.89 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên.

4. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 98G1- 040.89 với xe mô tô biển số 98L1- 060.67 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 1, không đủ căn cứ để xác định thuộc chiều phương tiện chuyển động bên phải hay bên trái theo hướng Sơn Động đi thành phố Bắc Giang.

5. Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết của bà Hoàng Thị D. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 360A/KL-KTHS ngày 06/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Thị D do đa chấn thương: chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt. Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể Hoàng Thị D: Tổn thương sung nề, bầm tím, sây sát, rách da được hình do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tác động tạo nên; Tổn thương gãy xương sườn hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động rất mạnh tạo nên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ mẫu máu của Triệu Đức T và bà Hoàng Thị D giám định nồng độ cồn theo quy định. Tại phiếu xét nghiệm sinh hóa của Trung tâm y tế huyện Lục Nam xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Triệu Đức T là 5mg/dL của bà Hoàng Thị D là 66/mg/dL.

Tại Công văn số 298/TTYT-XN ngày 08/4/2022 của Trung tâm y tế huyện Lục Nam trả lời: Ngày 05/02/2022 kết quả định lượng Ethanol (cồn) trong máu của bệnh nhân Triệu Đức T là 5mg/dL<8,11mg/dL, tức là mẫu âm tính (coi như trong máu không có cồn); Ngày 07/02/2022 kết quả định lượng Ethanol (cồn) trong máu của bệnh nhân Hoàng Thị D là 66mg/dL (0,66mg/ml), tức là coi như trong máu có cồn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Triệu Đức T đã cùng gia đình thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình nạn nhân Duyên đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho Triệu Đức T.

Đối với Vũ Văn Hiếu là chủ xe mô tô biển kiểm soát 98G1-040.89, không biết Thiết chưa có giấy phép lái xe mô tô nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi "Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Sau khi tai nạn Vũ Văn Hiếu và Hà Quang Đạo bị thương nhẹ và đều từ chối giám định thương tích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98G1-040.89 cho Vũ Văn Hiếu và trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98L1- 060.67 cho đại diện bị hại là ông Đỗ Đình H, sinh năm 1958, trú tại thôn Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang. Hiếu và ông Huệ đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Đức T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Triệu Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thiết khai: Nội dung bản cáo trạng nêu hành vi của bị cáo hoàn toàn đúng.

Đại diện VKSND huyện Lục Nam, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS xử phạt: Triệu Đức T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, giao bị cáo cho UBND xã Trường Sơn giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Thiết đã bồi thường cho gia đình bị hại xong. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Gia đình bị hại đã nhận lại xe nên không đề cập xử lý.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án, bị cáo Thiết không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 14 giờ 20 phút ngày 05/02/2022, Triệu Đức T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98G1-040.89 chở phía sau Hà Quang Đạo và Vũ Văn Hiếu đi theo đường tỉnh 293 hướng từ huyện Sơn Động đi thành phố Bắc Giang. Khi đi đến Km 45+130, thuộc khu vực dốc thôn Tân Thành, xã Trường Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đã để phần đầu xe mô tô biển số 98G1-040.89 do Thiết điều khiển va chạm với phần giữa, bên trái của xe mô tô biển số 98L1-060.67 do bà Hoàng Thị D điều khiển. Hậu quả bà Duyên bị tử vong do đa chấn thương: chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt. Hành vi nêu trên của Triệu Đức T đã vi phạm quy định tại khoản 9, Điều 8; Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt Triệu Đức T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, giao bị cáo cho UBND xã Trường Sơn giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, gây mất mát đau thương cho những người thân của họ, gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng do lỗi vô ý bị cáo Thiết không có giấy phép lái xe mà tự ý điều khiển xe mô tô gây tai nạn nhưng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ khắc phục hậu quả. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, và bị hại cũng có lỗi là có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định và bị hại sang đường bất ngờ gây nguy hiểm cho các phương tiện cùng tham gia giao thông. Từ những căn cứ nêu trên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 120.000.000đ gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98G1-040.89 cho Vũ Văn Hiếu và trả lại xe mô tô biển kiểm soát 98L1-060.67 cho đại diện bị hại là ông Đỗ Đình H, sinh năm 1958, trú tại thôn Thôn AM, xã TĐ, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang. Hiếu và ông Huệ đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo, đại diện bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của BLHS năm 2015.

1. Xử phạt: Bị cáo Triệu Đức T 03 năm tù về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã Trường Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231, điều 234 BLTTHS. điều 21, điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Đức T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Lục Nam;
- UBND xã Trường Sơn;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hoài Mơ Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Lự

**TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Lục Nam, ngày 27 tháng 7 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan, bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

Căn cứ vào Điều 199 và 222 của Bộ luật tố tụng hình sự; Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Tạ Đình Hiền bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Tạ Đình Hiền phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Tạ Đình Hiền 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt THA

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%

4. Các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 586, 593 BLDS. Buộc bị cáo Tạ Đình Hiền bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Toàn Thắng, do ông Lý Văn Thế và bà Nguyễn Thị Lùng là bố mẹ đẻ anh Thắng đại diện số tiền 249.503.275 đồng xác nhận bị cáo Tạ Đình Hiền đã nộp 130.000.000đ. (Một trăm ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004112 ngày 09/3/2021, biên lai số AA/2016/0004141 ngày 23/6/2021 và biên lai số AA/2016/0004157 ngày 27/7/2021 của Chi cục THADS huyện Lục Nam. Buộc bị cáo Tạ Đình Hiền tiếp tục bồi thường số tiền 119.503.275 đồng (Một trăm mười chín triệu năm trăm linh ba nghìn hai trăm bảy năm đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46 của BLHS, điều 106 của BLTTHS:

Trả lại bị cáo Hiền 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Tạ Đình Hiền, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 98B2- 045.72 mang tên anh Tạ Đình Vinh, sinh năm 1995, trú tại thôn Ngạc Làng, xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, trả lại 01 chiếc xe máy điện biển số 98MĐ4 - 030.84 cho bà Nguyễn Thị Lùng

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231, điều 234 BLTTHS. điều 21, điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tạ Đình Hiền phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.975. 000 (Năm triệu chín trăm bảy năm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết 03/03 = 100%.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hoài Mơ

Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Lự